|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **SỞ Y TẾ QUẢNG TRỊ**  **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC BẮC QUẢNG TRỊ**  C:\Users\BVDKKV~1\AppData\Local\Temp\ksohtml16444\wps1.png  **C:\Users\BVDKKV~1\AppData\Local\Temp\ksohtml16444\wps2.png**  **DỰ THẢO**  **QUY TRÌNH CHUẨN BỊ VÀ PHÊ DUYỆT PHẪU THUẬT THEO KẾ HOẠCH**  (*Ban hành kèm theo Quyết định số:……/QĐ – BV ngày……/…../….*  *của Giám đốc bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Trị)*  **Số: 11/QTQL-KHTH**  **Lần ban hành:** *(ban hành lần thứ mấy)*   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | **Trách nhiệm** | **Soạn thảo** | **Xem xét** | **Phê duyệt** | | Họ và tên | CN. Trần Thị Hải | *(Họ tên, chức danh Phó giám đốc bệnh viện)* | (Họ tên, chức danh Giám đốc bệnh viện) | | (*Họ tên, chức danh lãnh đạo khoa, phòng)* | | Chữ ký |  |  |  | |  | | Chức vụ | (*hức vụ người soạn thảo)* | Phó Giám Đốc | Giám đốc | | (*chức vụ lãnh đạo khoa, phòng)* | |

|  |
| --- |
| 1. *Người có liên quan phải nghiên cứu và thực hiện đúng các nội dung của quy trình này.* 2. *Nội dung trong quy trình này có hiệu lực thi hành như sự chỉ đạo của Giám đốc Bệnh viện.* 3. *Lưu bản có đóng dấu Bệnh viện tại Văn thư và* ***(khoa/phòng soạn thảo quy trình)****. Quy định được đăng trên hệ thống mạng nội bộ của Bệnh viện.* |

**NƠI NHẬN** *(đánh dấu vào các bộ phận nhận văn bản)*

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Ban Giám đốc | S | Phòng Vật tư thiết bị y tế | S |
| Các khoa lâm sàng | S | Phòng Tổ chức cán bộ | S |
| Phòng Kế hoạch tổng hợp | S | Phòng hành chính quản trị | S |
| Phòng Điều dưỡng | S | Khoa Dược | S |
| Các khoa cận lâm sàng | S | Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn | S |
| Phòng Tài chính kế toán | S |  |  |
| Tổ cấp cứu ngoại viện | S |  |  |

**THEO DÕI TÌNH TRẠNG SỬA ĐỔI** (*tình trạng sửa đổi so với bản trước đó)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Trang** | **Hạng mục sửa đổi** | **Tóm tắt nội dung hạng mục sửa đổi** |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |
|  |  |  |

**1. Mục đích**

Chuẩn hóa toàn bộ các bước chuẩn bị cho một ca phẫu thuật theo kế hoạch (mổ phiên), từ lúc có chỉ định đến khi người bệnh được chuyển vào phòng mổ.

Đảm bảo người bệnh được đánh giá toàn diện về tình trạng sức khỏe, các nguy cơ tiềm ẩn và được chuẩn bị một cách tối ưu nhất trước phẫu thuật.

Tăng cường an toàn người bệnh thông qua việc thực hiện đầy đủ các checklist an toàn, xác nhận thông tin và sự phối hợp chặt chẽ giữa các chuyên khoa (Phẫu thuật, Gây mê, Lâm sàng…).

Tối ưu hóa việc sắp xếp lịch mổ, sử dụng hiệu quả nguồn lực phòng mổ và giảm thiểu tỷ lệ hoãn/hủy mổ ngoài ý muốn.

**2. Phạm vi áp dụng**

Tất cả các khoa Ngoại, khoa Phụ sản và các khoa có thực hiện phẫu thuật theo kế hoạch.

Khoa Gây mê Hồi sức (GMHS), Khoa Xét nghiệm, Khoa Chẩn đoán hình ảnh, Khoa Nội (tham gia hội chẩn).

Áp dụng cho toàn bộ bác sĩ phẫu thuật, bác sĩ gây mê, điều dưỡng và các nhân viên liên quan.

1. **Trách nhiệm thực hiện**
2. **Các khái niệm, định nghĩa**
3. **Các từ viết tắt**

|  |  |
| --- | --- |
| **ĐD** | Điều dưỡng |
| **NB** | Người bệnh |
| **BAĐT** | Bệnh án điện tử |
| **GCNNV** | Giấy chứng nhận nghĩ việc |
| **BHXH** | Bảo hiểm xã hội |
| **BHYT** | Bảo hiểm y tế |
| **KHTH** | Kế hoạch tổng hợp |
| **TC-KT** | Tài chính - Kế toán |
| **QLCL** | Quản lý chất lượng |
| **BSPT** | Bác sĩ phẫu thuật |
| **BSGM** | Bác sĩ gây mê |

**6. Tài liệu tham khảo**

Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15.

Thông tư 46/2018/TT-BYT Quy định hồ sơ bệnh án điện tử.

Hướng dẫn Quốc gia về các quy trình kỹ thuật trong ngoại khoa, sản khoa...

Bộ tiêu chí chất lượng bệnh viện Việt Nam (phiên bản hiện hành), đặc biệt các tiêu chí về an toàn phẫu thuật.

**7. Nội dung**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Các bước thực hiện** | **Bộ phận thực hiện** | **Diễn giải** |
| 1 |  | Bước 1: Bác sĩ phẫu thuật ra chỉ định mổ | Sau khi thăm khám và có đủ bằng chứng chẩn đoán, Bác sĩ phẫu thuật (BSPT) xác định người bệnh có chỉ định phẫu thuật.  Tư vấn và giải thích cho người bệnh:  Giải thích rõ về tình trạng bệnh, sự cần thiết của phẫu thuật, phương pháp dự kiến, các nguy cơ và biến chứng có thể xảy ra.  Trả lời các câu hỏi của người bệnh/người nhà.  Lấy giấy cam kết phẫu thuật: Sau khi người bệnh/người nhà đồng ý, điều dưỡng hướng dẫn họ ký "Phiếu cam kết chấp nhận phẫu thuật, thủ thuật và gây mê hồi sức". Phiếu này được scan và đính kèm vào BAĐT. |
|  | Bước 2: Hoàn thành các xét nghiệm tiền phẫu | BSPT ra y lệnh thực hiện bộ xét nghiệm tiền phẫu theo quy định của bệnh viện (công thức máu, đông máu, sinh hóa, nhóm máu, HIV, HBsAg, điện tâm đồ, X-quang tim phổi...).  Tất cả kết quả cận lâm sàng được tự động cập nhật vào BAĐT của người bệnh. |
|  | Bước 3: Lập phiếu đăng ký mổ trên BAĐT | BSPT truy cập BAĐT, vào mục "Đăng ký phẫu thuật" và điền đầy đủ thông tin vào phiếu điện tử:  Họ tên, chẩn đoán trước mổ.  Tên phẫu thuật dự kiến (rõ ràng, chi tiết).  Bên phẫu thuật (Trái/Phải - nếu có).  Tên BSPT chính, phụ mổ.  Dự kiến phương pháp vô cảm (Gây mê, Tê tủy sống...).  Dự kiến thời gian mổ.  Nhu cầu về máu và các vật tư đặc biệt.  Sau khi điền xong, BSPT ký số vào phiếu đăng ký. Yêu cầu mổ được tự động gửi đến Khoa Gây mê Hồi sức. |
| 2  **GIAI ĐOẠN 2: DUYỆT MỔ** | Bước 4: Bác sĩ Gây mê khám tiền mê | Bác sĩ Gây mê (BSGM) nhận được yêu cầu trên hệ thống.  BSGM đến khoa lâm sàng để trực tiếp khám người bệnh hoặc xem xét toàn bộ hồ sơ trên BAĐT:  Đánh giá bệnh sử, tiền sử dị ứng, các bệnh lý nội khoa đi kèm.  Xem xét kết quả các xét nghiệm tiền phẫu.  Phân loại nguy cơ theo thang điểm ASA (American Society of Anesthesiologists).  Tư vấn cho người bệnh về phương pháp vô cảm và các nguy cơ liên quan.  BSGM điền kết quả khám và kết luận vào "Phiếu khám tiền mê" trên BAĐT và ký số. Kết luận có thể là:  "Đủ điều kiện phẫu thuật": Chuyển sang bước tiếp theo.  "Cần hội chẩn/điều trị nội khoa ổn định trước mổ": Yêu cầu hội chẩn với chuyên khoa (Tim mạch, Hô hấp, Nội tiết...).  "Chống chỉ định/Tạm hoãn mổ": Nêu rõ lý do. |
| **GIAI ĐOẠN 3: CHUẨN BỊ CUỐI CÙNG TRƯỚC KHI CHUYỂN MỔ** | Bước 5: Hội chẩn trước mổ (Nếu cần) | Nếu có yêu cầu hội chẩn, quy trình hội chẩn được thực hiện (theo quy trình riêng).  Kết luận của buổi hội chẩn được ghi vào biên bản điện tử và là căn cứ để BSGM và BSPT đưa ra quyết định cuối cùng |
|  | Bước 6: Duyệt mổ và xếp lịch | Duyệt Lãnh đạo Khoa: Trưởng/Phó khoa Ngoại (hoặc khoa có người bệnh) rà soát lại toàn bộ hồ sơ, chỉ định, kết quả khám tiền mê trên BAĐT. Nếu đồng ý, thực hiện ký số duyệt mổ.  Duyệt Lãnh đạo Bệnh viện (Đối với các ca mổ lớn/phức tạp theo quy định): Tương tự, hồ sơ được trình Lãnh đạo trực/Ban Giám đốc để ký số duyệt cuối cùng.  Xếp lịch mổ:  Sau khi có đầy đủ các chữ ký số duyệt, yêu cầu mổ sẽ hiển thị trên hệ thống xếp lịch của Khoa GMHS.  Trưởng khoa GMHS (hoặc người được phân công) sẽ sắp xếp lịch mổ (ngày, giờ, phòng mổ, ekip gây mê) dựa trên mức độ ưu tiên và nguồn lực hiện có.  Lịch mổ chính thức được công bố trên hệ thống và khoa lâm sàng có thể xem được. |
| 3 | Bước 7: Điều dưỡng thực hiện chuẩn bị người bệnh | Điều dưỡng dựa vào lịch mổ và y lệnh của bác sĩ để thực hiện:  Hướng dẫn người bệnh nhịn ăn, uống theo đúng giờ quy định.  Thụt tháo (nếu có chỉ định).  Vệ sinh, tắm rửa bằng dung dịch sát khuẩn.  Tháo bỏ tư trang, răng giả, kính áp tròng...  Đánh dấu vị trí phẫu thuật (do BSPT thực hiện và xác nhận). |
|  |  | Bước 8: Hoàn tất "Bảng kiểm An toàn phẫu thuật - Giai đoạn trước khi chuyển mổ" | Trước khi chuyển người bệnh đi, Điều dưỡng mở checklist điện tử và xác nhận các mục:  Đã có giấy cam kết? ☐  Vị trí mổ đã được đánh dấu? ☐  Người bệnh đã nhịn ăn đúng giờ? ☐  Tiền sử dị ứng đã được xác nhận? ☐  ... (các mục khác theo mẫu của Bộ Y tế).  Điều dưỡng ký số vào bảng kiểm. |
|  |  | Bước 9: Chuyển người bệnh đến phòng mổ | Điều dưỡng cùng nhân viên vận chuyển đưa người bệnh cùng toàn bộ hồ sơ BAĐT (truy cập qua máy tính bảng) xuống phòng nhận bệnh của Khoa GMHS.  Thực hiện bàn giao người bệnh theo quy trình bàn giao. |